

Số: 940/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 31 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 790/2022/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Ông Vy Chấn T, sinh năm 1980

Và bà Nguyễn Xuân Anh Đ, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: A Điện Biên Phủ, TDP37, KP2, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện nội dung mà các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ việc, cụ thể:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ vào Giấy trích lục kết hôn số 302/TLKH-BS ngày 04/4/2022, từ sổ đăng ký kết hôn số 105 do Ủy ban nhân dân Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 02/6/2008 thì quan hệ hôn nhân giữa ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ là hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không phù hợp, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và đã ly thân từ năm 2020. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt, khả năng hàn gắn đoàn tụ tình cảm vợ chồng khó thành nên ông Tuyên, bà Đào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ khai quá trình chung sống ông bà có hai con chung là trẻ Vy Chấn N (Nam), sinh ngày 17/9/2009 và trẻ Vy Mẫn U (Nữ), sinh ngày 18/7/2016. Ông bà thống nhất giao con chung là trẻ Nguyên cho ông Tuyên được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và giao trẻ Uyên cho bà Đào được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ khai do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, chồng và con. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ.

- Về con chung: Có hai con chung là trẻ Vy Chấn N (Nam), sinh ngày 17/9/2009 và trẻ Vy Mẫn U (Nữ), sinh ngày 18/7/2016. Hai bên thống nhất giao con chung là trẻ Nguyên cho ông Vy Chấn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và giao trẻ U cho bà Nguyễn Xuân Anh Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ không có,

không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Vy Chấn T và bà Nguyễn Xuân Anh Đ phải chịu được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ông T, bà Đ đã nộp theo biên lai thu số 0049537 ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường 17, quận Bình Thạnh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dương Thị Thảo Trân